TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 05/2017/ DS -ST
Ngày 11/9/2017
V/v: " Tranh chấp hợp đồng DS mua bán tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Bùi Cao Chức
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông Nguyễn Văn Thanh .
  2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương.
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hiền
- ***Đại diện Viểm kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tham gia phiên tòa*** : Ông Ngô Trí Văn

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2017/TLST- DSST ngày 11 tháng 5 năm 2017 về việc " Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/QĐST – DS ngày 09 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ông Phạm Bá Q** – Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn Trung Hưng – Gia Viễn – Cát Tiên – Lâm Đồng.

2. Bị đơn: **Ông Hoàng Xuân T** – Sinh năm 1974 và bà **Vũ Thị Minh** – Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn 3 – Tiên Hoàng – Cát Tiên – Lâm Đồng.

Trú tại:Thôn Bù Sa - Đồng Nai Thượng – Cát Tiên – Lâm Đồng.

Nguyên đơn ông Q và bị đơn ông T có mặt tại phiên tòa, bà M có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13 tháng 3 năm 2017 nguyên đơn ông Phạm Bá Q trình bày: Vào năm 2015 ông Hoàng Xuân T có đến cửa hàng của ông mua nhiều lần lượng phân bón về bón cây Cafe với tổng số tiền còn nợ là 39.095.000 đ *(Ba mươi chín triệu không trăm chín mươi lăm ngàn đồng).* Do chưa có tiền để trả nợ cho nên đến đầu năm 2016 vợ chồng ông T và bà Vũ Thị M có đến nhà ông để xin khất nợ và các bên đã thống nhất chốt tổng số tiền nợ và lãi mà vợ chồng ông T, bà M nợ lại của ông số tiền là 46.523.050 đ *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn không trăm năm mươi đồng)*. Do đòi nhiều lần nhưng vợ chồng ông T, bà M không chịu trả mà còn cho rằng ông bán phân bón giả để nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Tại bản khai ngày 24 tháng 5 năm 2017 và các biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 6 năm 2017 ông T và bà M trình bày: Ông bà có mua phân bón và thuốc

trừ sâu của nhà ông Q nhiều lần từ những năm 2010 để về chăm bón cho cây Cafe, nhưng đến năm 2016 vợ chồng ông phát hiện phân bón của nhà ông Q là phân giả nên vợ chồng ông không tiếp tục mua của nhà ông Q nữa. Ông bà thừa nhận còn nợ của ông Q số tiền 46.523.050 đ *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn không trăm năm mươi đồng)*, lý do mà ông bà chưa trả vì hiện nay ông bà đang làm đơn gửi Công an huyện Cát Tiên để điều tra xác minh làm rõ về chất lượng phân bkón mà ông Quát đã bán cho vợ chồng ông bà.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết vụ án.

Tại phiên toà ông Q vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình đề nghị ông T, bà M phải trả số tiền là 46.523.050 đ *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn không trăm năm mươi đồng).*

Ông T không đồng ý với yêu của ông Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Giữa ông Phạm Bá Q và vợ chồng ông Hoàng Xuân T, bà Vũ Thị M có xác lập hợp đồng dân sự mua bán tài sản. Việc mua bán và số tiền nợ còn lại đã được các bên thừa nhận tại phiên hòa giải ngày 22/6/2017 và các bản khai của bị đơn ông Hoàng Xuân T và bà Vũ Thị M. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự , Hội đồng xét xử xác định đây là sự thật.

Lý do mà vợ chồng ông T và bà M không trả số tiền còn lại cho ông Q đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Tiên kết luận bằng văn bản số 762/TB –CAH ngày 07 tháng 8 năm 2017 thể hiện: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xác định không có cơ sở để kết luận sự việc mua bán phân NPK là phân giả. Ngoài ra trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà ngày hôm nay vợ chồng ông T, bà M cũng không đưa ra được những căn cứ để chứng minh việc ông Q bán phân bón cho vợ chồng ông là phân giả.

Do vậy có đủ cơ sở đủ cở để buộc ông Hoàng Xuân T và bà Vũ Thị M phải trả cho ông Phạm Bá Q số tiền 46.523.050 đ *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn không trăm năm mươi đồng)*.

Ông Hoàng Xuân T và bà Vũ Thị M phải chịu án phí DSST đối với số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 430; 440 và khoản 2 Điều 357 BLDS.

Căn cứ các Điều 70; 147, 150; 186 và Điều 188 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Phạm Bá Q. Buộc ông Hoàng Xuân T, bà Vũ Thị M phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Q số tiền 46.523.050 đ *(Bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn không trăm năm mươi đồng)*.

Ông Hoàng Xuân T, bà Vũ Thị M phải chịu 2.326.000 đ *(Hai triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng)* án phí DSST .

Hoàn trả lại cho ông Phạm Bá Q số tiền 1.162.000 đồng tạm ưng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000048 ngày 09 tháng 5 năm 20175 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Kể từ khi có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Cát Tiên.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Cao Chức